



Hệ thống nhiên liệu

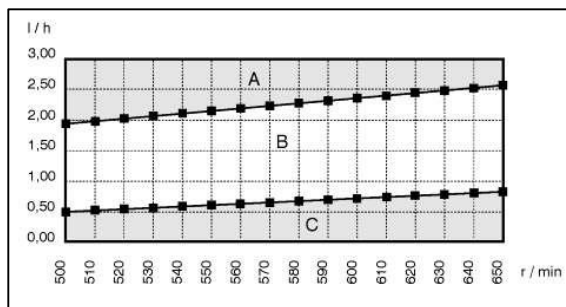
Bơm nhiên liệu

Áp suất nạp tại:
600 vòng/phút.....tối thiểu 100 kPa
1200 vòng/phút.....tối thiểu 300 kPa
Tải đầy.....tối thiểu 300 kPa

Van tràn

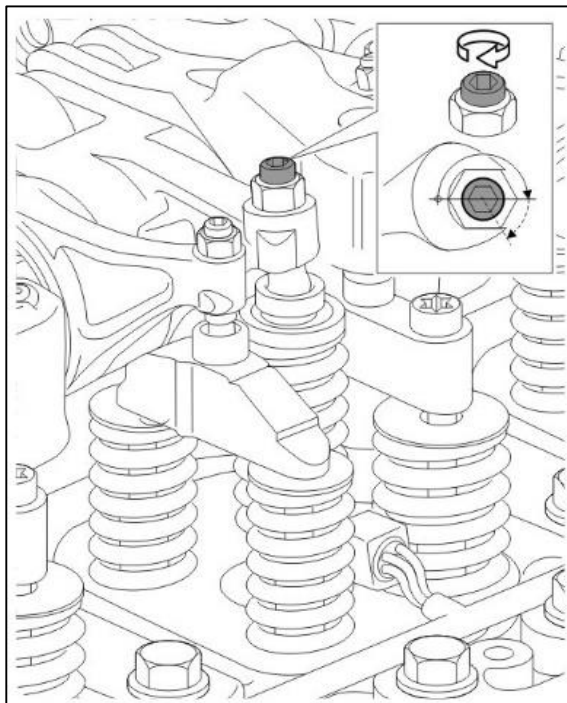
Áp suất mở.....400 - 550 kPa

Lượng nhiên liệu



Ở chế độ không tải thấp và không có tải động cơ, lượng nhiên liệu phải nằm trong phạm vi B. Xe phải chạy thử ít nhất 30.000 km.

Kim phun

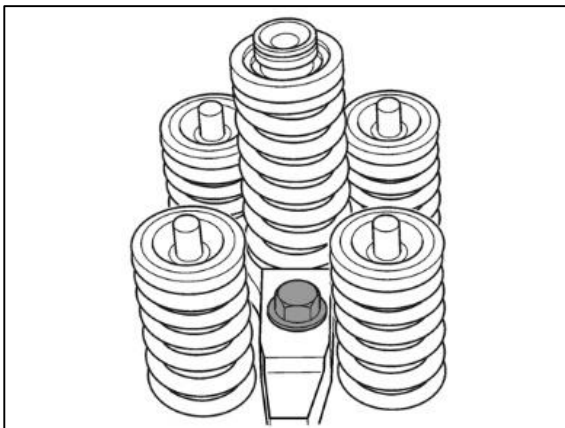


Tải trước:

Vặn chặt bu lông điều chỉnh đến khoảng hở bằng không so với trục cam, sau đó vặn chặt thêm 3–4 vòng phẳng, như minh họa trong hình.



Lực siết
Hệ thống nhiên liệu



Giữ chặt chạc, đơn vị kim phun

Vặn chặt lần đầu:

Bước 1:.....20 Nm -0/ +5 Nm

Bước 2 (vặn chặt góc)..... $180 \pm 5^\circ$

Bước 3: Tháo vít càng cho đến khi mô-men xoắn là 10-15 Nm.....-150°.

Vặn chặt lần thứ hai:

Bước 4:.....20 Nm -0/ +5 Nm

Bước 5:..... $90 \pm 5^\circ$

Mô-men xoắn để ép dụng cụ ống bọc đồng xuống là 60 Nm

Đai ốc khóa bu lông điều chỉnh, kim phun (mô-men xoắn góc)..... $45 \pm 5^\circ$

Bơm trợ lực lái (bao gồm bơm nhiên liệu)..... 24 ± 4 Nm

Bơm nhiên liệu (lắp trên bơm trợ lực)..... 8 ± 2 Nm